

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG ANH HÙNG, TIẾP TỤC ĐỔI MỚI, XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN VỮNG MẠNH

PHÙNG QUANG THANH *

Lực lượng vũ trang nhân dân, Quân đội nhân dân và nhân dân cả nước đang chuẩn bị kỷ niệm trọng thể 60 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, 15 năm Ngày Hội quốc phòng toàn dân. Đó là một sự kiện lớn và là dịp để lực lượng vũ trang nhân dân, quân đội nhân dân nhìn lại chặng đường xây dựng, chiến đấu, trưởng thành rất đỗi tự hào đã qua; đánh giá đúng những mặt được, mặt hạn chế, trên cơ sở đó tiếp tục phát huy truyền thống anh hùng, phấn đấu hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa thời kỳ mới.

Ngay từ khi thành lập, trong *Cương lĩnh* của mình, Đảng ta đã khẳng định con đường cách mạng bạo lực để giành chính quyền và yêu cầu tất yếu của việc tổ chức lực lượng vũ trang cách mạng. Trong *Chính cương vắn tắt*, tháng 2-1930, Đảng ta đã đề cập đến việc "tổ chức ra quân đội công nông". Tiếp đó, *Luận cương chính trị* của Đảng, tháng 10-1930, lại chỉ rõ nhiệm vụ "vũ trang cho công nông", "lập quân đội công nông" và "tổ chức đội tự vệ công nông".

Thực hiện chủ trương đúng đắn của Đảng, từ lực lượng đông đảo của quần chúng trong các phong trào đấu tranh cách mạng và khởi nghĩa từng phần, các *tổ chức vũ trang tập trung* và *nửa tập trung* đã liên tiếp ra đời trong

thời kỳ 1930 - 1945 trên các vùng, miền của cả nước. Trước hết, phải kể đến *Tự vệ đỏ* ra đời từ lực lượng công nông trong cao trào Xô-viết Nghệ Tĩnh năm 1930 - 1931. Đó là mầm mống lực lượng vũ trang cách mạng đầu tiên của quân đội ta. Tiếp theo là *Đội du kích Bắc Sơn* ra đời trong cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn (10-1940); *Quân du kích Nam Kỳ* ra đời trong cuộc khởi nghĩa ở Nam Kỳ (11-1940); *Đội du kích Ba Tơ* ra đời trong cuộc khởi nghĩa Ba Tơ (3-1945)... Đây là những tổ chức vũ trang đầu tiên của lực lượng vũ trang nhân dân, quân đội nhân dân. Ngày 22-12-1944, *Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân* - tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam - được thành lập theo Chỉ thị của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Lực lượng vũ trang nhân dân, Quân đội nhân dân được Đảng và Bác Hồ tổ chức, giáo dục, rèn luyện và lãnh đạo đã phát triển từ nhỏ đến lớn, từ yếu đến mạnh, vượt qua muôn vàn hy sinh, thử thách, sát cánh chiến đấu cùng nhân dân cả nước, thực hiện thành công cuộc Cách mạng Tháng Tám (1945), giành thắng lợi vĩ đại trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất

* Thượng tướng, Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, Tổng tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam

đất nước, đưa dân tộc Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới: độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội. Những năm tiếp theo, lực lượng vũ trang nhân dân, quân đội nhân dân cùng toàn dân đánh bại mọi âm mưu xâm lược của các thế lực thù địch và làm tròn nghĩa vụ quốc tế, đồng thời góp phần tích cực vào công cuộc lao động, xây dựng hòa bình, ổn định của đất nước, tăng cường sức mạnh quốc phòng và an ninh của Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Với truyền thống vẻ vang đó, lực lượng vũ trang nhân dân, quân đội nhân dân thực sự xứng đáng là lực lượng chính trị trung thành, tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân; mãi mãi xứng đáng là đội quân anh hùng của dân tộc anh hùng.

Bước vào thời kỳ mới, trước những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới và khu vực, nhất là sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch và phản động bằng chiến lược "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ đối với cách mạng nước ta, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa có sự phát triển với nội hàm rộng, yêu cầu cao, như Nghị quyết Đại hội IX của Đảng đã xác định.

Với vai trò là lực lượng nòng cốt trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, lực lượng vũ trang nhân dân, quân đội nhân dân phải quán triệt sâu sắc quan điểm, đường lối quốc phòng, quân sự của Đảng trong tình hình mới; xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh, xây dựng quân đội nhân dân "cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại". Đó là yêu cầu bức thiết hiện nay. Trong đó, vấn đề quan trọng nổi lên là phải tiếp tục **đổi mới công tác giáo dục, huấn luyện**, nhằm không ngừng nâng cao bản chất cách mạng, bản lĩnh chính trị, trình độ, khả năng sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu của lực lượng vũ trang nhân dân, quân đội nhân dân.

Quán triệt và thực hiện quan điểm đổi mới tư duy trong lĩnh vực quốc phòng, quân sự của Đảng, gần 20 năm qua, công tác giáo dục, huấn luyện lực lượng vũ trang nhân dân, quân đội nhân dân có sự đổi mới toàn diện và đạt được

những kết quả, trực tiếp góp phần nâng cao trình độ và sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang nhân dân, quân đội nhân dân. Nhưng trước yêu cầu cao của nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc và tầm quan trọng của việc xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, quân đội nhân dân vững mạnh trong tình hình mới, công tác giáo dục, huấn luyện phải tiếp tục đổi mới hơn nữa.

Muốn vậy, trước hết phải nắm vững quan điểm đổi mới cả về **phương hướng và nhiệm vụ giáo dục, huấn luyện**. Mục tiêu của đổi mới là để phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục, huấn luyện bộ đội. Về nguyên tắc, đổi mới giáo dục, huấn luyện đối với lực lượng vũ trang nhân dân, quân đội nhân dân phải bảo đảm đúng định hướng theo tư tưởng, quan điểm, đường lối quân sự, quốc phòng của Đảng, theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 8 (khóa IX) về **Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới**; đúng định hướng xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, quân đội nhân dân; đúng phương châm, phương hướng, nhiệm vụ và các quan điểm chỉ đạo trong giáo dục, huấn luyện mà Đảng ủy Quân sự Trung ương và Bộ Quốc phòng đã xác định. Chúng ta cần thấy, quá trình đổi mới cũng là quá trình kiên quyết đấu tranh với tư tưởng trì trệ, bảo thủ, giáo điều, máy móc. Cần xem xét thật kỹ, đánh giá đúng những vấn đề nào còn phù hợp với thực tiễn nhưng thực hiện chưa đến nơi, đến chốn; những vấn đề nào không còn phù hợp với thực tiễn song vẫn đang triển khai và những vấn đề gì cần bổ sung thêm. Từ đó, xác định chính xác phương hướng và nội dung đổi mới, trong đó, vấn đề cốt lõi và bao trùm nhất là đổi mới công tác giáo dục, huấn luyện phải đáp ứng được yêu cầu nâng cao trình độ sẵn sàng chiến đấu, sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang nhân dân, quân đội nhân dân, bảo đảm cho lực lượng vũ trang nhân dân, quân đội nhân dân đủ sức hoàn thành chức năng, nhiệm vụ trong mọi tình huống, mọi điều kiện, hoàn cảnh, cả thời bình và thời chiến.

Nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa ngày nay có sự phát triển mới. Theo đó, chức năng, nhiệm vụ của lực lượng vũ trang

nhân dân, quân đội nhân dân cũng có sự phát triển phù hợp. Bên cạnh nhiệm vụ cơ bản bảo vệ vững chắc, toàn vẹn lãnh thổ, lực lượng vũ trang nhân dân, quân đội nhân dân còn có nhiệm vụ cơ bản nữa, đó là "Bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa". Vì thế, đổi mới công tác giáo dục, huấn luyện nhất thiết phải quán triệt và hướng vào những nhiệm vụ cơ bản nêu trên. Nghĩa là giáo dục, huấn luyện phải bảo đảm cho lực lượng vũ trang nhân dân, quân đội nhân dân có đủ khả năng đánh bại các hoạt động xâm lược từ bên ngoài và trấn áp kịp thời bọn phản động trong nội địa khi chúng tiến hành bạo loạn vũ trang phản cách mạng; trước mắt là cùng với toàn Đảng, toàn dân làm thất bại chiến lược "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch cấu kết với bọn phản động trong nước. Trong quá trình đổi mới, phải thực hiện toàn diện, với tất cả các đối tượng huấn luyện; phải kết hợp chặt chẽ giáo dục chính trị với huấn luyện quân sự, không ngừng nâng cao bản chất cách mạng, bản chất giai cấp, bản lĩnh chính trị và trình độ chuyên môn nghiệp vụ quân sự cho cán bộ, chiến sĩ, trên cơ sở đó bảo đảm cho lực lượng vũ trang nhân dân, quân đội nhân dân có đủ khả năng hoàn thành các nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó.

Đối với bộ đội chủ lực, phải kiên trì phương châm đổi mới huấn luyện đã được xác định, kịp thời khắc phục những yếu kém, khuyết điểm trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ huấn luyện bộ đội. Phải chú trọng huấn luyện cơ bản, thiết thực, vững chắc; huấn luyện toàn diện, đồng bộ và chuyên sâu; huấn luyện cho cả chỉ huy, cơ quan, chiến sĩ và phân đội. Tăng cường huấn luyện dã ngoại, huấn luyện đêm, hành quân xa mang vác nặng qua các loại địa hình, trong mọi điều kiện thời tiết; luyện tập thuần thục các tình huống trong cơ động phòng tránh, đánh trả đòn hỏa lực trong giai đoạn tiến công đường không của địch. Phải hết sức coi trọng huấn luyện sát thực tế chiến đấu, sát đối tượng tác chiến, sát nhiệm vụ, phương án, tình huống, địa bàn hoạt động của từng đơn vị; huấn

luyện phù hợp với khả năng trang bị và nghệ thuật quân sự của ta trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc. Tập trung huấn luyện vững chắc, huấn luyện từ thấp đến cao, từ giản đơn đến phức tạp, từ phân đoạn đến tổng hợp, đạt trình độ cơ bản về kỹ thuật, thuần thục trong hành động chiến thuật; khai thác, sử dụng hiệu quả các loại vũ khí, trang bị hiện có, cả trong biên chế và khi được tăng cường; nghiên cứu, đánh giá đúng địch - ta; tưởng định và các tình huống trong diễn tập chiến thuật các cấp phải phù hợp với điều kiện tác chiến mới. Phải kết hợp chặt chẽ huấn luyện cơ bản với ứng dụng, huấn luyện đến đâu chắc đến đó, kết hợp huấn luyện với rèn luyện cho mọi đối tượng; huấn luyện phải thiết thực, lấy chất lượng, hiệu quả là chủ yếu, kiên quyết đấu tranh với mọi biểu hiện phô trương, hình thức, chạy theo thành tích.

Lực lượng dự bị động viên là một bộ phận của quân đội nhân dân, có vị trí rất quan trọng mang tính chiến lược. Vì thế, phải chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng, rút ngắn dần khoảng cách về trình độ mọi mặt, nhất là trình độ tác chiến của lực lượng dự bị động viên so với lực lượng thường trực. Huấn luyện lực lượng dự bị động viên phải thực hiện đúng phương châm chỉ đạo, đủ nội dung theo chương trình quy định. Các đơn vị nhận nguồn động viên phải chủ động phối hợp với địa phương, tổ chức huấn luyện chặt chẽ, huấn luyện toàn diện, đồng bộ cho cả bộ binh và binh chủng. Gắn huấn luyện với rèn luyện, chú trọng nâng cao khả năng sẵn sàng động viên cho quân dự bị, bảo đảm quân số, chất lượng, thời gian theo quy định khi có lệnh động viên. Trong quá trình huấn luyện tập trung tại đơn vị, phải bảo đảm tốt đời sống, chế độ, chính sách... cho quân dự bị.

Một vấn đề rất quan trọng bảo đảm cho chủ trương đổi mới huấn luyện bộ đội đúng hướng chỉ đạo, công tác huấn luyện đạt chất lượng, hiệu quả cao là phải tập trung nâng cao trình độ mọi mặt cho cán bộ và cơ quan quân huấn các cấp. Đội ngũ sĩ quan tham mưu - quân huấn phải được đào tạo cơ bản, có kinh nghiệm thực tiễn, có tầm nhìn, tư duy chính trị, quân sự

sắc sảo; có tác phong công tác khoa học, có kiến thức chuyên sâu và toàn diện về chính trị, quốc phòng, quân sự, kinh tế, pháp luật, lịch sử, địa lý...; có năng lực chuyên môn giỏi, nhất là năng lực nghiên cứu, nắm bắt, phát hiện, tham mưu đề xuất; có năng lực thực hành và trình độ tổ chức thực hiện nhiệm vụ; có khả năng tổng hợp, nắm chắc những phát triển mới của đối tượng tác chiến và các thế lực thù địch cả về âm mưu, thủ đoạn, phương thức tác chiến, vũ khí, trang bị, rút ra được những điểm mạnh, điểm yếu để phục vụ công tác huấn luyện bộ đội.

Được xây dựng trên cơ sở tư tưởng, quan điểm, đường lối chiến tranh nhân dân của Đảng, *lực lượng vũ trang nhân dân địa phương có vai trò quan trọng*, là lực lượng nòng cốt trong xây dựng nền *quốc phòng toàn dân*, thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh ở địa phương trong thời bình, đồng thời cũng là lực lượng nòng cốt trong chiến tranh nhân dân khi đất nước xảy ra chiến tranh xâm lược. Lực lượng vũ trang nhân dân địa phương bao gồm bộ đội địa phương và dân quân, tự vệ, do cấp ủy, chính quyền địa phương trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và chỉ huy trưởng cơ quan quân sự địa phương trực tiếp chỉ huy khi có tình huống xảy ra. Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân địa phương vững mạnh, ngang tầm với yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới là trách nhiệm của các cấp, các ngành, các đoàn thể chính trị - xã hội, nhưng trước hết và trực tiếp là cấp ủy, chính quyền của các địa phương trong cả nước.

Đối với bộ đội địa phương, công tác giáo dục, huấn luyện cần được đổi mới hơn nữa; phải bảo đảm nội dung, chương trình, quân số, thời gian theo Chỉ lệnh của Bộ Tổng tham mưu. Quá trình huấn luyện phải quán triệt, bám sát phương châm "cơ bản, thiết thực, vững chắc"; phải huấn luyện toàn diện, cả kỹ thuật, chiến thuật và cán bộ, phân đội, cả bộ binh và binh chủng. Tập trung huấn luyện cho bộ đội địa phương giỏi đánh địch bằng vũ khí, trang bị được biên chế, huấn luyện theo tình huống, phương án tác chiến của khu vực phòng thủ địa phương; chú trọng giải quyết những khâu yếu,

nội dung yếu, nội dung mới quan trọng do yêu cầu tác chiến mới đặt ra; nhằm bảo đảm cho bộ đội địa phương thực sự là lực lượng "chủ lực", nòng cốt trong hoạt động tác chiến của khu vực phòng thủ trong chiến tranh nhân dân ở địa phương. Bộ đội địa phương là lực lượng của địa phương, gắn chặt với các hoạt động của địa phương. Cho nên, ngoài những nội dung huấn luyện phục vụ hoạt động tác chiến phòng thủ, cần bổ sung những nội dung mới phù hợp với đặc điểm, nhiệm vụ của địa phương, nhằm bảo đảm cho bộ đội địa phương có đủ điều kiện và khả năng phối hợp chặt chẽ với các lực lượng khác tham gia hiệu quả vào công tác quốc phòng - an ninh và các hoạt động ở địa phương, đặc biệt là đối với các địa phương thuộc địa bàn chiến lược.

Đối với lực lượng dân quân, tự vệ. Ngay từ năm 1947, trong thư *Gửi nam, nữ chiến sĩ dân quân tự vệ và du kích toàn quốc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: Dân quân tự vệ và du kích là lực lượng của toàn dân tộc, là một lực lượng vô địch, là một bức tường sắt của Tổ quốc. Vô luận kẻ địch hung bạo thế nào, hễ đụng vào lực lượng đó, bức tường đó cũng phải tan rã. Đảng ta luôn đánh giá cao vị trí, vai trò của dân quân, tự vệ, coi đó là một trong những lực lượng chủ yếu bảo vệ Đảng, chính quyền và nhân dân ở cơ sở trong thời bình và là lực lượng nòng cốt trong phong trào toàn dân đánh giặc ở cơ sở khi có chiến tranh. Trong thời gian qua, lực lượng dân quân, tự vệ đã được chăm lo xây dựng toàn diện, cả về tổ chức, chính sách, cán bộ, huấn luyện...; nhờ đó, chất lượng tổng hợp ngày càng được nâng cao. Nhiều địa phương, cơ sở đã xây dựng mô hình về tổ chức, hoạt động của dân quân, tự vệ phù hợp với đặc điểm, điều kiện của mình và đang tiến hành sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm để từng bước nhân rộng mô hình. Nhìn chung, công tác giáo dục, huấn luyện dân quân, tự vệ đang được đổi mới mạnh mẽ, đúng hướng. Nội dung huấn luyện không chỉ đáp ứng yêu cầu nâng cao trình độ sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu trong thời chiến mà còn

trực tiếp phục vụ cho hoạt động thường xuyên của dân quân, tự vệ trong thời bình, nhất là phối hợp với các lực lượng tham gia giữ gìn an ninh, trật tự ở cơ sở.

Đặc biệt, công tác đào tạo, bồi dưỡng chỉ huy trưởng quân sự xã, phường, thị trấn có bước tiến rất quan trọng, gắn chặt với đổi mới, nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX). Chấp hành Quyết định số 85/2002/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, năm 2003 Bộ Quốc phòng đã tổ chức mở lớp đào tạo thí điểm chỉ huy trưởng quân sự xã, phường, thị trấn, và vừa qua đã tổ chức Hội nghị tổng kết, rút kinh nghiệm lớp đào tạo này. Từ kết quả đạt được, Bộ Quốc phòng đã thống nhất chỉ đạo mở lớp đào tạo cho đối tượng này tại trường quân sự ở tất cả 64 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, theo 3 chương trình: 14 tháng, 9 tháng và 6 tháng. Từng địa phương căn cứ vào đặc điểm, tính chất của mình để nghiên cứu, lựa chọn chương trình phù hợp. Phân đầu đến hết năm 2005, có 70 - 80% chỉ huy trưởng quân sự (đương chức) xã, phường, thị trấn được đào tạo theo chương trình 14 tháng hoặc 9 tháng; 50 - 60% cán bộ được đào tạo theo chương trình 6 tháng. Xuất phát từ mục tiêu đào tạo nên nội dung chương trình được kết cấu phù hợp với việc nâng cao kiến thức, trình độ mọi mặt cho đội ngũ cán bộ quân sự ở cơ sở. Sau khi được đào tạo và qua thực tiễn công tác, số cán bộ này có thể trở thành những cán bộ chủ chốt của Đảng, chính quyền trong hệ thống chính trị ở cơ sở. Cho nên có đủ cơ sở để tin rằng, trong thời gian tới, khi các lớp đào tạo này được triển khai đều khắp ở các địa phương, không những công tác xây dựng dân quân, tự vệ ở cơ sở được đẩy mạnh hơn, hiệu quả hơn, mà công tác xây dựng, củng cố, kiện toàn hệ thống chính trị ở cơ sở cũng sẽ có bước phát triển mới.

Công tác giáo dục quốc phòng toàn dân trong những năm qua, nhất là từ khi có Chỉ thị 62-CT/TU của Bộ Chính trị và Nghị định 15/2001/NĐ-CP của Chính phủ, có sự đổi

mới rõ nét với kết quả nổi bật. Giáo dục quốc phòng đã được triển khai sâu rộng trong tất cả các cấp, các ngành từ trung ương đến địa phương, cơ sở, cho mọi đối tượng cán bộ, các tầng lớp nhân dân, học sinh, sinh viên... Đặc biệt, việc bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho cán bộ chủ chốt các cấp đạt hiệu quả cao. Chỉ tính trong 9 tháng đầu năm 2004, Học viện Quốc phòng, các quân khu, địa phương đã bồi dưỡng được cho 38 600 cán bộ từ cấp trung ương đến cơ sở, trong đó có 173 cán bộ thuộc đối tượng I, 1 226 cán bộ thuộc đối tượng II, 9 643 cán bộ thuộc đối tượng III và 27 558 đồng chí là bí thư chi bộ, trưởng thôn, trưởng bản, tổ trưởng dân phố và tương đương. Một số địa phương như thành phố Hải Phòng, tỉnh Thái Bình còn tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho hàng trăm chức sắc tôn giáo. Cùng thời gian trên, chúng ta đã tiến hành giáo dục quốc phòng cho trên 2 triệu học sinh, sinh viên. Có thể khẳng định, kết quả giáo dục quốc phòng nói chung, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho cán bộ nói riêng có ý nghĩa hết sức quan trọng. Nó không chỉ nâng cao kiến thức quốc phòng - an ninh mà còn nâng cao nhận thức, trách nhiệm đối với hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Qua đó, giúp cho họ tham gia tích cực, tự giác, hiệu quả theo cương vị, chức trách công tác trong thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện xây dựng nền quốc phòng toàn dân, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh; kết hợp kinh tế - xã hội với quốc phòng - an ninh và đối ngoại ở địa phương, cơ sở.

Với tinh thần 60 năm Ngày truyền thống Quân đội nhân dân Việt Nam, 15 năm Ngày Hội Quốc phòng toàn dân, chúng ta tin tưởng chắc chắn rằng, lực lượng vũ trang nhân dân, Quân đội nhân dân Việt Nam và nhân dân cả nước sẽ nỗ lực vươn lên hơn nữa về mọi mặt, hoàn thành sự nghiệp trọng đại của dân tộc: xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ mới. □